

Số: 03/2025/QĐST - DS

Ninh Bình, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự; các khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2025/TLST- DS, ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:** anh Đinh Cao C, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Q, tỉnh Ninh Bình).
- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** bà Bùi Quỳnh P, sinh năm 1975; nơi cư trú: tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình (nay là xã N, tỉnh Ninh Bình). Theo giấy ủy quyền ngày 17/3/2025.
- Bị đơn:** ông Đinh Hữu Đ, sinh năm 1954 và bà Cao Thị T, sinh năm 1952; nơi cư trú: số nhà H, phố T, thị trấn T, huyện G, tỉnh Ninh Bình (nay là xã G, tỉnh Ninh Bình).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quyền sử dụng đất: ông Đinh Hữu Đ, bà Cao Thị T có trách nhiệm trả lại toàn bộ quyền sử dụng đất số 1547, tờ bản đồ 08 và thửa đất số 1822, tờ bản đồ 08 tại thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình (nay là xã G, tỉnh Ninh Bình) cho anh Đinh Cao C.

2.2. Về tài sản trên đất: anh Đinh Cao C có trách nhiệm trả cho ông Đinh Hữu Đ, bà Cao Thị T giá trị toàn bộ tài sản trên đất mà Hội đồng định giá đã định giá là 58.364.232 đồng; trả cho ông Đ, bà T toàn bộ giá trị 100m³ đất đã hỗn hợp với giá

160.000 đồng/m³ là 16.000.000 đồng và 70m³ đá bẫy với giá 260.000 đồng/m³ là 18.200.000 đồng mà ông Đ, bà T đã vượt lập nên.

2.3. Về tiền mua đất, tiền đấu giá đất và tiền nộp thuế đất: anh Đinh Cao C có trách nhiệm trả cho ông Đinh Hữu Đ, bà Cao Thị T toàn bộ tiền ông Đ, bà T đã bỏ ra mua đất, đấu giá đất và nộp thuế đất từ trước tới nay là 138.521.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.4. Về cho phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: anh Đinh Cao C tự nộp và không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: anh Đinh Cao C nộp 5.777.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 150.000 đồng án phí dân sự không có giá ngạch (được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai số 0000833 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn), anh C tiếp tục phải nộp số tiền 5.627.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3- Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Tường